

Bản án số: 125/2023/HS - ST
Ngày 28 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Tám.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần

-Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thịnh Thùy, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2023/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Văn V, sinh ngày 23 tháng 12 năm 2000, tại tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: B 1, xã B2, huyện B 3, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn M và bà Phạm Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 3 năm 2023 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, “có mặt”.

Cư trú tại: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc,

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Chị Đặng Thị Hồng Th, sinh năm 1998, (là chị gái bị cáo V), “có mặt”.

Cư trú tại: Bản B 1, xã B 2, huyện B 3, tỉnh Lào Cai.

-Bà Phạm Thị T 1, sinh năm 1974, (là mẹ bị cáo V), “có mặt”.

Cư trú tại: Bản B, xã B 2, huyện B 3, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn V là nhân viên tại cửa hàng nội thất ô tô, xe máy “Mạnh Toàn” ở Tổ dân phố Tân Hà, thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc do anh Nguyễn Văn T làm chủ. Quá trình làm việc V quan sát thấy anh T để tiền khách hàng trả trong chiếc balô màu đen cất tại chiếc tủ nhôm được kê trong phòng bếp, nên đã nảy sinh ý định, lợi dụng sơ hở rồi trộm cắp tiền của anh T để chi tiêu cá nhân. Khoảng 08 giờ, ngày 03 tháng 3 năm 2023, khi thấy anh T rời khỏi cửa hàng đi mua phụ kiện xe, V liền đi đến mở cánh cửa tủ nhôm, kéo khóa balô thò tay vào bên trong lấy được số tiền 8.000.000 đồng rồi đút vào túi quần đang mặc, sau đó V đem đến cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại “Minh Loan” thuê anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn G, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc chuyển vào số tài khoản 1018529046 của Việt mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam số tiền đã trộm cắp của anh T.

Bằng thủ đoạn tương tự Đặng Văn V nhiều lần khác thực hiện hành vi trộm cắp tiền của anh T, cụ thể:

Ngày 04 tháng 3 năm 2023 V trộm cắp được 16.200.000 đồng,

Ngày 05 tháng 3 năm 2023 V trộm cắp được 10.500.000 đồng và

Ngày 07 tháng 3 năm 2023 V trộm cắp được 18.500.000 đồng.

Tổng số tiền Việt đã trộm cắp được của anh T là 53.200.000 đồng. *(Năm mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng)*

Toàn bộ số tiền trộm cắp được V đã sử dụng để mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs và chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 08 tháng 3 năm 2023, anh Nguyễn Văn T kiểm tra phát hiện số tiền 53.200.000 đồng; trong tổng số tiền 91.200.000 đồng để trong balô bị mất trộm, nên đã trình báo Công an huyện Bình Xuyên. Khi biết sự việc đã bị phát hiện nên ngày 08 tháng 3 năm 2023 Đặng Văn V đến Công an huyện Bình Xuyên đầu thú và khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: Tạm giữ của Đặng Văn V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs, màu trắng đã qua sử dụng; tạm giữ của anh Nguyễn Văn T số tiền 38.000.000 đồng và 01 balô màu đen.

Quá trình điều tra chị Đặng Thị Hồng Th là chị gái bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh T số tiền 10.000.000 đồng; trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bà Phạm Thị T1 là mẹ bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh T số tiền 10.000.000 đồng; tổng số tiền chị Th và bà T 1 đã khắc phục cho bị cáo là 20.000.000 đồng; tại phiên tòa anh T tiếp tục yêu cầu bị cáo phải bồi thường, hoàn trả cho anh số tiền 33.200.000 đồng *(Ba mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng)*.

Tại cáo trạng số 135/CT-VKS BX ngày 04 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố Đặng Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố Đặng Văn V về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt Đặng Văn V từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng: Bị hại là anh Nguyễn Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Đặng Thị Hồng Th, bà Phạm Thị T1 có mặt tại phiên tòa, người làm chứng là anh Nguyễn Văn M vắng mặt tại phiên tòa đã có lời khai đầy đủ, phù hợp với lời khai của bị cáo và những tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên, của Điều tra viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 03 tháng 3 năm 2023 đến ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại cửa hàng nội thất ô tô, xe máy “Mạnh Toàn” thuộc Tổ dân phố Tân Hà, thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc bị cáo đã lợi dụng sơ hở của anh Nguyễn Văn T là chủ cửa hàng, bị cáo đã 04 lần lén lút trộm cắp tiền của anh T để trong túi ba lô vải, trong tủ của gia đình anh T, cụ thể: Ngày 03 tháng 3 năm 2023 trộm cắp số tiền 8.000.000 đồng; ngày 04 tháng 3 năm 2023 trộm cắp số tiền 16.200.000 đồng; ngày 05 tháng 3 năm 2023 trộm cắp số tiền 10.500.000 đồng, ngày 07 tháng 3 năm 2023 trộm cắp số tiền 18.500.000 đồng, tổng số tiền bị cáo đã trộm cắp của anh T là 53.200.000 đồng (*Năm mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng*) bị cáo đã chi tiêu hết số tiền trên.

[3]. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng vụ án đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp, có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Đặng Văn V lén lút nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh T với số tiền chiếm đoạt là 53.200.000 đồng (*Năm mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng*) đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 7 năm.

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng... ”

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm và răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Đặng Văn V được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đó là: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động và đã được gia đình đã bồi thường, khắc phục hậu quả thay một phần thiệt hại cho bị hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật; bị cáo có bố đẻ là ông Đặng Văn M 1 là thương binh; là các căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; tuy nhiên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên”, do bị cáo đã có 04 lần trộm cắp tài sản của bị hại và mỗi lần đều đủ lượng để cấu thành tội phạm, là căn cứ để Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy tài sản bị cáo chiếm đoạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó chỉ cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, cũng đủ điều kiện giúp bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ, bị cáo Việt là nhân viên sửa xe tuy có thu nhập xong bị cáo chỉ đủ để chi tiêu cá nhân, bản thân bị cáo không có tài sản ở địa phương nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

[7.1]. Đối với số tiền 38.000.000đồng và 01 chiếc balô màu đen là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Văn T nên ngày 29 tháng 5 năm 2023 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T, nhận lại tài sản anh T không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7.2]. Anh Nguyễn Văn T đề nghị bị cáo phải trả lại anh số tiền 53.200.000 đồng bị cáo đã trộm cắp. Quá trình điều tra chị Đặng Thị Hồng Th (là chị gái bị cáo) đã thay bị cáo trả cho anh T số tiền 10.000.000 đồng; mẹ bị cáo là bà Phạm Thị T 1 đã bồi thường thay bị cáo số tiền 10.000.000 đồng; sau khi nhận tiền, anh T tiếp tục yêu cầu bị cáo phải trả cho anh số tiền còn lại là 33.200.000 đồng, nên cần buộc Đặng Văn V phải hoàn trả cho anh T 33.200.000 đồng. Chị Th, bà T 1 không yêu cầu bị cáo phải trả chị số tiền 20.000.000 đồng nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

[7.3]. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu trắng, là tài sản của bị cáo, bị thu giữ trong quá trình bắt giữ bị cáo, cần trả lại cho bị cáo xong cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn V 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 08 tháng 3 năm 2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Đặng Văn V phải trả cho anh Nguyễn Văn T số tiền 33.200.000 đồng (*Ba mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng*).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo chưa thanh toán, hoàn trả cho anh T số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu một khoản lãi đối với số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và 468 của Bộ luật Dân sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Trả lại cho Đặng Văn V 01 điện thoại di động Iphone XS màu trắng nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng được lập ngày 24 tháng 7 năm 2023 giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đặng Văn V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.660.000 đồng (*Một triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*) án phí dân sự trong án hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HSVA + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Tấn Tám

